

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2023/HS-ST
Ngày: 17/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán sơ cấp- Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thúy Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị Yêm

2. Bà Trần Thị Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Oanh- Kiểm sát viên.

Ngày 17/11/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh- Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 212/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 234/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG DOÃN C**, sinh năm: 1978; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Xóm G, xã T, huyện P, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Hoàng Văn V (đã chết); Mẹ đẻ: Hoàng Thị T; Vợ: Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1979; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: **Hoàng Văn L**, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn P, xã X, huyện Y, Tỉnh Y.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M; Địa chỉ: P, phường N, quận C, TP Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Doãn N, sinh năm 1960- Nơi cư trú: phố Đ, quận B, TP Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Công ty TNHH Thương mại H; Địa chỉ: phường T, thành phố T.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Vũ Xuân C, sinh năm 1987; Địa chỉ: Phường L, quận C, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Tổng công ty cổ phần bảo hiểm B.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Quang T2, sinh năm 1979; Địa chỉ: P16, D3, TT G, quận B, TP Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 16h40 phút ngày 21/4/2023, Hoàng Doãn C có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định, điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 20C-060.14 kéo sơ mi rơ mooc BKS: 20R- 002.13, lưu thông trên đường T theo chiều cầu Đ hướng cầu vượt K. Đến địa phận thôn N, xã V, huyện Đ, Hà Nội, bị cáo C điều khiển xe không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền phía trước dẫn đến đâm vào đuôi xe ô tô BKS: 30G-059.94 do anh Hoàng Văn L (sinh năm 1992; nơi thường trú: P, xã X, huyện Y, tỉnh Y) điều khiển khi có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả xe ô tô đầu kéo BKS 20C-060.14 và xe ô tô BKS 30G- 059.94 đều bị hư hỏng.

Tại kết luận định giá tài sản số 163 ngày 07/8/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh, kết luận: Giá trị thiệt hại tài sản của xe ô tô BKS 30G- 059.94 là 173.105.900 đồng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và dựng lại hiện trường xác định:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường đôi, mặt đường trải nhựa phẳng, phần đường bên phải, chiều cầu Đ hướng cầu vượt K rộng 22,4m, được chia thành 05 làn đường xe chạy ngăn cách bằng vạch sơn màu trắng và màu vàng; bên phải có đường dẫn đi đường V. Lấy mép phải dải phân cách đường T, chiều cầu Đ hướng cầu vượt K làm chuẩn:

Xe ô tô BKS 30G- 059.94 đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng mép đường bên phải đường T theo chiều cầu Đ hướng cầu vượt K; tâm trục bánh trước bên trái cách mép dải phân cách làm chuẩn 21,2m; tâm trục bánh sau bên trái cách mép dải phân cách làm chuẩn 18,3m.

Xe ô tô đầu kéo BKS 20C- 060.14 kéo sơ mi rơ mooc BKS 20R- 002.13 đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng cầu vượt K; tâm trục bánh trước bên trái đầu kéo cách mép

đường làm chuẩn 8,4m và cách cột đèn số 3C/DB4-L3/9 là 3,6m; tâm trục bánh sau cùng bên trái đầu kéo cách mép đường làm chuẩn 8; tâm trục bánh sau cùng sơ mi rơ mooc cách mép đường làm chuẩn 8,35m; tâm trục bánh trước bên phải đầu kéo BKS 20C- 060.14 cách tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô BKS 30G- 059.94 là 1,2m.

Trên mặt đường để lại 02 vết trượt miết màu đen song song nhau, mỗi vết có KT (32x0,5)m; vết thứ nhất đầu vết cách mép đường làm chuẩn 8,3m, cuối vết trùng với mặt lằn hàng bánh thứ ba của đầu kéo BKS 20C- 060.14 tính từ trước về sau; vết thứ hai cách đầu vết cách mép đường làm chuẩn 10,2m, cuối vết trùng với mặt lằn hàng bánh thứ 3 của đầu kéo BKS 20C- 060.14 tính từ trước về sau.

Mặt đường để lại vùng nhựa vỡ, kính vỡ rải rác KT (47,6x8,7)m, điểm gần nhất cách mép dải phân cách làm chuẩn là 9,38m; điểm ngoài cùng phía cầu Đ cách tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô BKS 30G- 059.94 là 2,7m.

Tạm giữ đồ vật, tài liệu trong quá trình khám nghiệm hiện trường:

- Xe ô tô BKS 30G- 059.94 nhãn hiệu Toyota Vios.
- Xe ô tô đầu kéo BKS 20C- 060.14 nhãn hiệu CNHTC; sơ mi rơ mooc BKS 20R- 002.13 nhãn hiệu CIMC.

Tại kết luận giám định số 3464 ngày 23/5/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đối với dấu vết cơ học trên phương tiện xe ô tô BKS 30G- 059.94 và xe ô tô đầu kéo BKS 20C- 060.14 kéo sơ mi rơ mooc BKS 20R- 002.13, kết luận:

1. Cơ chế, chiều hướng hình thành dấu vết va chạm trên xe ô tô đầu kéo biển số 20C- 060.14 kéo sơ mi rơ mooc biển số 20R- 002.13 và xe ô tô biển số 30G- 059.94:

- Dấu vết biến dạng, trượt xước, mất sơn màu đen ở mặt ngoài biển số trước xe ô tô đầu kéo biển số 20C- 060.14 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết in, trượt xước, bám dính chất màu đen (dạng sơn) ở mặt ngoài chắn đà sau xe ô tô biển số 30G- 059.94. Dấu vết va chạm ở xe ô tô biển số 30G- 059.94 tại vị trí này có chiều từ sau về trước.

- Dấu vết biến dạng, trượt xước, mất sơn màu trắng, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt ngoài phía trước bên phải đầu xe ô tô đầu kéo biển số 20C- 060.14 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết biến dạng, trượt xước, mất sơn màu xanh, bám dính chất màu trắng (dạng sơn) ở mặt ngoài phía sau bên phải xe ô tô biển số 30G- 059.94. Dấu vết va chạm ở xe ô tô 30G- 059.94 tại vị trí này có chiều từ sau về trước.

- Các dấu vết còn lại trên xe ô tô đầu kéo biển số 20C- 060.14 kéo sơ mi rơ mooc biển số 20R- 002.13 và xe ô tô biển số 30G- 059.94 được ghi nhận trong “Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông” của Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hà Nội hiện tại không thể hiện rõ, không đủ yếu tố giám định so sánh.

2. Không xác định được tốc độ xe ô tô đầu kéo biển số 20C- 060.14 kéo sơ mi rơ mooc biển số 20R- 002.13 và xe ô tô biển số 30G- 059.94 theo dấu vết phanh khi tai nạn.

3. Vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe ô tô đầu kéo biển số 20C- 060.14 kéo rơ mi rơ moóc biển số 20R- 002.13 và xe ô tô biển số 30G- 059.94 nằm ở phần đường bên phải đường T (chiều từ cầu Đ đi cầu vượt K).

Kỹ thuật an toàn phương tiện:

- Xe ô tô BKS 30G- 059.94 bị hỏng do va chạm tai nạn nên không kiểm tra được hệ thống phanh, hệ thống lái.

- Xe ô tô đầu kéo BKS 20C- 060.14: Hệ thống phanh, hệ thống lái tác dụng.

Xử lý vật chứng:

- Xe ô tô BKS 30G- 059.94 đăng ký mang tên Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M. Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M thuê anh Hoàng Văn L lái xe theo hợp đồng. Ngày 03/8/2023, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại ô tô và giấy tờ xe cho Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M;

- Xe ô tô đầu kéo BKS 20C- 060.14 và sơ mi rơ moóc BKS 20R- 002.13 đăng ký mang tên Công ty TNHH Thương mại H. Công ty TNHH Thương mại H thuê anh Hoàng Doãn C lái xe theo hợp đồng. Ngày 03/8/2023, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng trả ô tô và giấy tờ xe cho Công ty TNHH Thương mại H.

Tại Cơ quan điều tra anh Hoàng Văn L khai: Khoảng 16h40' ngày 21/4/2023 anh điều khiển xe ô tô BKS 30G- 059.94, lưu thông trên đường T, chiều cầu Đ hướng K ở làn đường thứ 3 tính từ trái sang phải theo chiều đi, vận tốc khoảng 50km/h. Khi đến đoạn ngã 3 với đường dẫn đi đường V, anh L điều khiển xe giảm tốc độ, bật đèn xi nhan bên phải để chuyển hướng rẽ phải đi đường V thì bất ngờ có tiếng động mạnh ở phía sau xe ô tô đồng thời xe ô tô bị đẩy về phía trước và bên phải đường theo chiều đi. Anh L xuống xe thấy xe ô tô vừa va chạm với xe anh L điều khiển là xe tải đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc. Kiểm tra nồng độ cồn đối với anh Hoàng Văn L, kết quả: 0,0mg/L khí thở. Kiểm tra chất ma túy trong nước tiểu đối với anh Hoàng Văn L, kết quả: Âm tính.

Kiểm tra dữ liệu giám sát hành trình đối với xe ô tô BKS 30G- 059.94, kết quả: Trước khi dừng, xe ô tô BKS 30G- 059.94 lưu thông với vận tốc lần lượt 72, 73, 70, 71, 59, 53, 43, 37, 34, 20, 15, 11, 9, 10, 18, 10, 13, 5 (km/h).

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Doãn C khai: Khoảng 16h40' ngày 21/4/2023, C điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 20C- 060.14 kéo rơ mi rơ moóc BKS 20R- 002.13, không chở hàng, lưu thông trên đường T, chiều cầu Đ hướng K ở làn đường thứ 3 tính từ trái sang phải theo chiều đi, vận tốc khoảng 40Km/h. Khi đến đoạn ngã 3 với đường dẫn đi đường V, C điều khiển đi phía sau một xe ô tô taxi sơn màu xanh cách khoảng 5-6m. Xe ô tô lưu thông phía trước dừng đột ngột, C phanh nhưng không kịp dẫn đến va chạm tai nạn. Kiểm tra nồng độ cồn đối với anh Hoàng Doãn C, kết quả: 0,0mg/L khí thở. Kiểm tra chất ma túy trong nước tiểu đối với anh Hoàng Doãn C, kết quả: Âm tính.

Kiểm tra dữ liệu giám sát hành trình đối với ô tô đầu kéo BKS 20C- 060.14, kết quả: Hiện không có dữ liệu.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường, kết quả khám nghiệm các dấu vết phương tiện liên quan, kết luận giám định dấu vết và các tài liệu điều tra thu thập được, có đủ cơ sở kết luận đây là vụ tai nạn giao thông lỗi hỗn hợp, Hoàng Doãn C điều khiển xe ô tô không giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, vi phạm Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông. Anh Hoàng Văn L điều khiển xe ô tô không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ (điều khiển xe rẽ phải tại làn đường dành cho phương tiện đi thẳng), vi phạm Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, có một phần lỗi dẫn đến vụ tai nạn giao thông.

Về bồi thường dân sự: Hoàng Doãn C và Công ty TNHH Thương mại H bồi thường cho Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M 153.000.000 đồng để sửa chữa phần thiệt hại của xe ô tô BKS 30G- 059.94. Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M nhận tiền, không có đề nghị gì khác về phần dân sự. Đại diện uỷ quyền của Công ty M đã viết đơn xin Miễn trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Doãn C.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận: Khoảng 16h40 phút ngày 21/4/2023, bị cáo đã điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 20C-060.14 kéo sơ mi rơ moóc BKS: 20R- 002.13, lưu thông trên đường T theo chiều cầu Đ hướng cầu vượt K. Đến địa phận thôn N, xã V, huyện Đ, Hà Nội, bị cáo C điều khiển xe không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền phía trước dẫn đến đâm vào đuôi xe ô tô BKS: 30G- 059.94 do anh Hoàng Văn L (sinh năm 1992; nơi thường trú: P, xã X, huyện Y, tỉnh Y) điều khiển khi có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả xe ô tô đầu kéo BKS 20C-060.14 và xe ô tô BKS 30G- 059.94 đều bị hư hỏng, xe ô tô BKS 30G – 059.94 bị hỏng thiệt hại 173.105.900 đồng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận lỗi, hứa sửa chữa và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, luận tội, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hoàng Doãn C từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 30-36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về phần dân sự: Không xem xét giải quyết do bị cáo Hoàng Doãn C và Công ty TNHH Thương mại H bồi thường cho Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M 153.000.000 đồng để sửa chữa phần thiệt hại của xe ô tô BKS 30G- 059.94. Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M nhận tiền, không có đề nghị gì khác về phần dân sự. Đại diện uỷ quyền của Công ty M đã viết đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Doãn C.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Trả bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Doãn Hoàng C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đông Anh thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố.

[2] Về hành vi và tội danh: Khoảng 16h40 phút ngày 21/4/2023, tại đường Hoàng Doãn C có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định, điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 20C-060.14 kéo sơ mi rơ moóc BKS: 20R- 002.13, lưu thông trên đường T theo chiều cầu Đ hướng cầu vượt K. Đến địa phận thôn N, xã V, huyện Đ, Hà Nội, bị cáo C điều khiển xe không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền phía trước dẫn đến đâm vào đuôi xe ô tô BKS: 30G- 059.94 do anh Hoàng Văn L (sinh năm 1992; nơi thường trú: P, xã X, huyện Y, tỉnh Y) điều khiển khi có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả xe ô tô đầu kéo BKS 20C-060.14 và xe ô tô BKS 30G- 059.94 đều bị hư hỏng. Thiệt của xe ô tô BKS 30G – 059.94 bị hỏng thiệt hại 173.105.900 (một trăm bảy mươi ba triệu, một trăm linh năm nghìn chín trăm) đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nhưng do chủ quan nên đã điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ lưu thông trên đường với vận tốc khoảng 40km/h, nhưng khoảng cách giữa xe do bị cáo điều khiển và xe do bị hại điều khiển khoảng 5-6 mét, bị cáo đã không giữ khoảng cách an toàn theo quy định của pháp luật, đã vi phạm không xử lý kịp thời khi xảy ra va chạm gây thiệt hại về vật chất đối với người khác, khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ. Lời khai của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, lời khai của những người làm chứng, các tài liệu điều tra vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân và tiền án, tiền sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng đối với bị cáo: Không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về tội lỗi của mình (theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự), Bị cáo và bị đơn dân sự đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho người bị hại và Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M (theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

Người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số (Dân tộc Tày), là lao động chính trong gia đình, lỗi một phần do bị hại, Đại diện uỷ quyền của Công ty M và bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo (theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

[5] Về áp dụng hình phạt: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự như đã nêu trên; Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, có khả năng cải tạo, nên xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để bị cáo có cơ hội cải tạo ngoài xã hội, chăm sóc gia đình, thể hiện sự nhân đạo của Nhà nước đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự:

Biện pháp tư pháp: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và Công ty TNHH Thương mại H bồi thường cho Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M 153.000.000 đồng để sửa chữa phần thiệt hại của xe ô tô BKS 30G- 059.94. Công ty TNHH Vận tải Công nghệ M nhận tiền, không có đề nghị gì khác về phần dân sự. Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều khẳng định thỏa thuận giải quyết về dân sự đã xong, không yêu cầu đề nghị gì. Phần dân sự đã giải quyết xong. Hội đồng xét xử không xem xét.

Tài liệu trong hồ sơ thấy có Công ty TNHH H có mua bản hiểm TNDS của Tổng công ty cổ phần bảo hiểm bưu điện; Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1979. Thấy rằng các bên không tranh chấp dân sự liên quan đến bồi thường trong vụ án này. Trường hợp có tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm dân sự, các bên liên quan có quyền yêu cầu giải quyết bằng vụ án khác.

Xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô mang tên bị cáo Hoàng Doãn C.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động chính trong gia đình, thiệt hại xảy ra có một phần lỗi của bị hại nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

+ Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Căn cứ Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Doãn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Doãn C 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Doãn Hoàng C cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Biện pháp tư pháp: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô mang tên Hoàng Doãn C.

Về hình phạt bổ sung: Không

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến việc bồi thường thiệt hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Triệu Thúy Hà